

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC THÁNG 9 - LỨA TUỔI NHÀ TRẺ 24-36 THÁNG - LỚP 24- 36 tháng A

Tên giáo viên: Nguyễn Thị Thúy

Nhóm 24-36 tháng A

Thời gian/hoạt động		Tuần 1 <i>Từ 01/09 đến 05/09</i>	Tuần 2 <i>Từ 08/09 đến 12/09</i>	Tuần 3 <i>Từ 15/09 đến 19/09</i>	Tuần 4 <i>Từ 22/09 đến 26/09</i>
Đón trẻ		Đón trẻ - Trò chuyện	Đón trẻ - Trò chuyện: Lớp học của bé (MT21)	Đón trẻ - Trò chuyện về các bạn của bé (MT31)	Đón trẻ - Trò chuyện về một số bộ phận trên cơ thể (MT39)
Thể dục sáng		Thể dục sáng	Thể dục sáng (MT1)	Thể dục sáng (MT1)	Thể dục sáng (MT1)
Chơi - tập có chủ định	T2		Hoạt động vận động VĐ: Đi theo hướng thẳng (MT2)	Hoạt động vận động VĐ: Bò theo hướng thẳng (MT4)	Hoạt động vận động Vận động: Lăn bóng về phía trước (MT3)
	T3		Hoạt động nhận biết Nhận biết: Cô và các bạn trong nhóm lớp (Lồng ghép tích hợp giới tính cho trẻ). (MT21)	Hoạt động nhận biết Nhận biết bạn trai, bạn gái. (MT18)	Hoạt động nhận biết Nhận biết: Chân tay. (MT22)
	T4		Hoạt động âm nhạc Âm nhạc: Dạy hát: Nu na nu nông(TT) TCAN: Ai nghe tinh hơn (MT49)	Hoạt động âm nhạc Âm nhạc: Dạy hát: Đi học về + Trò chơi : Tai ai tinh (MT49)	Hoạt động âm nhạc Âm nhạc: VĐTN: Nu na nu nông (TT) + Nghe hát: Cô và mẹ (ứng dụng tiếp cận đa văn hóa) (MT49)

	T5		Hoạt động làm quen văn học Truyện: Đôi bạn nhỏ (MT32)	Hoạt động làm quen văn học Thơ: Bạn mới (MT34)	Hoạt động làm quen văn học Thơ: Miệng xinh (Rèn phát âm chuẩn L/N) (MT34)
	T6	Hoạt động khác Ngày hội đến trường của bé	Hoạt động khác Hoạt động: Xếp đường đi đến lớp. (MT50)	Hoạt động khác Hoạt động: Xâu vòng tặng bạn búp bê (MT7)	Hoạt động khác Hoạt động: Chơi với giấy (MT7)
Hoạt động ngoài trời	T2		a. Chạy theo hiệu lệnh của xắc xô b. Bé chơi với xắc xô c. Chơi tự do (MT7)	a. TC:Chuồn chuồn bay b. Bé làm quả trứng c. Chơi tự do (MT7)	a. Trò chơi: Dung dăng dung dẻ b. Đạo chơi ngoài hành lang c. Chơi tự do (MT18)
	T3		a. TC: Dung dăng dung dẻ b. Bé dạo chơi khu vườn hoa c. Chơi tự do (MT18)	a. TC Ai nhanh hơn b. Bé chăm sóc cây hoa C. Chơi tự do (MT7)	a. TC: Đuổi theo cô b. Nhặt lá cây c. Chơi tự do (MT7)
	T4		a. Trò chơi: Trời nắng trời mưa b. Nhặt rác (Lồng ghép nội dung bảo vệ môi trường) c. Chơi tự do (MT18)	a. TC: Làm như cô nói b. Bé gieo hạt rau c. Chơi tự do (MT7)	a. TC: Dung dăng dung dẻ b. Bé lau đồ chơi cây nấm c. Chơi tự do (MT7)
	T5		a. TC: Dung dăng dung dẻ	a. TC: Kéo cưa lừa xẻ	a. TC: Kéo cưa lừa xẻ b. Chơi với sỏi đá

			b. Dạo chơi vườn cổ tích. c. Chơi tự do (MT18)	b. Chơi với sỏi đá c. Chơi tự do (MT7)	c. Chơi tự do (MT50)
	T6	Ngày hội đến trường của bé	a. TC: Thỏ nhảy b. Bé tưới nước cho cây. c. Chơi tự do (MT7)	a. TC: Dung dăng dung dẻ b. Bé lau đồ chơi cây nấm c. Chơi tự do (MT7)	a.Trò chơi: Dung dăng dung dẻ. b. Dạo chơi vườn trường c. Chơi tự do. (MT18)
Chơi tập ở các góc		Chơi tập ở các góc	Chơi tập ở các góc- Lớp học của bé (MT20)	Chơi tập ở các góc- các bạn của bé (MT20)	Chơi tập ở các góc- Một số bộ phận trên cơ thể (MT20)
Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh		Hoạt động ăn ngủ, vệ sinh cá nhân	Hoạt động ăn ngủ, vệ sinh cá nhân (MT13)	Hoạt động ăn ngủ vệ sinh cá nhân (MT9)	Hoạt động ăn ngủ vệ sinh cá nhân (MT13)
Chơi - tập buổi chiều	T2		a. TC: Đuổi bắt b. Xem tranh lớp học của bé. c. Chơi tự chọn: (MT50)	Xem tranh các bạn của bé (MT50)	a. TC: Bịt mắt bắt dê b.Xem tranh ảnh các bộ phận trên cơ thể bé c. Chơi tự chọn (MT21)
	T3		a Trò chơi: Bóng tròn to b. HĐ: Bé tập chào c. Chơi tự chọn: (MT21)	a. Trò chơi: Kéo cưa lừa xẻ. b. HĐ: Làm quen đất nặn c. Chơi tự chọn: (MT7)	a. TC: Nu na nu nống b.Gắn bộ phận còn thiếu trên khuôn mặt. c. Chơi tự chọn (MT21)
	T4		a. Trò chơi: Trời nắng trời mưa b. HĐ: Gọi đúng tên	a. Trò chơi: Dung dăng dung dẻ b. Làm quen bài thơ:	a. Trò chơi: Tung bóng b.Làm quen bài thơ: Miệng xinh

			bạn. c. Chơi tự chọn (MT21)	Bạn mới c. Chơi tự do (MT34)	c. Chơi tự chọn (MT34)
	T5		a. Trò chơi: Chạy theo tiếng xắc xô b. Bé nhún nhảy theo nhạc bài: Cháu lên ba c. Chơi tự chọn: (MT49)	a. TC: Thỏ nhảy b. Xem tranh khuôn mặt biểu lộ cảm xúc. c. Chơi tự chọn: (MT50)	a. TC: Kéo cưa lừa xẻ b. HD: Bé làm vòng đeo tay c. Chơi tự chọn (MT7)
	T6	a. TC: Đuổi bắt b. HD: Bé xếp dép gọn gàng c. Chơi tự chọn:	a. Chạy theo tiếng xắc xô b. HD: Bé giúp cô sắp xếp đồ chơi. c. Chơi tự chọn (MT7)	a. Trò chơi: Trời nắng trời mưa. b. HD: Bé chơi với bóng. c. Chơi tự chọn (MT7)	a. Trò chơi: Bịt mắt bắt dê b. Trò chuyện cách giữ gìn vệ sinh cơ thể c. Chơi tự chọn: (MT18)
Chủ đề - Sự kiện			Lớp học của bé	Các bạn của bé	Một số bộ phận trên cơ thể

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC THÁNG 9 - LỨA TUỔI NHÀ TRẺ 24-36 THÁNG - LỚP 24-36 tháng B

Tên giáo viên: Nhóm 24-36 tháng B

Thời gian/hoạt động	Tuần 1 Từ 01/09 đến 05/09	Tuần 2 Từ 08/09 đến 12/09	Tuần 3 Từ 15/09 đến 19/09	Tuần 4 Từ 22/09 đến 26/09
Đón trẻ	Đón trẻ	- Đón trẻ - Trò chuyện: Lớp học của bé (MT20)	Đón trẻ Trò chuyện: Các bạn của bé (MT31)	Đón trẻ Trò chuyện: Một số bộ phận trên cơ thể (MT21)

Thẻ đục sáng		Thẻ đục sáng	Thẻ đục sáng (MT1)	Thẻ đục sáng (MT1)	Thẻ đục sáng (MT1)
Chơi - tập có chủ định	T2		Hoạt động vận động - VĐCB: Đi theo hướng thẳng - TCVD: Trờn nắng trời mưa (MT2)	Hoạt động vận động Lăn bóng về phía trước (MT3)	Hoạt động vận động - VĐ: Bò theo hướng thẳng (MT4)
	T3		Hoạt động nhận biết a Nhận biết: Bé và các bạn trong nhóm (Giáo dục giới tính cho trẻ) b. TC: Bóng tròn to. (MT39)	Hoạt động nhận biết NB: Bạn trai, bạn gái (MT22)	Hoạt động khác HD: Chơi với màu nước (MT7)
	T4		Hoạt động âm nhạc Dạy hát: Nu na nu nống(TT) (Rèn phát âm chuẩn phụ âm N cho trẻ) TCAN:Nghe âm thanh to nhỏ (KH) (MT49)	Hoạt động âm nhạc Âm nhạc: - VĐTN: Vỗ tay theo nhịp bài: Nu na nu nống (TT) - Nghe hát: Cô và mẹ (KH) (MT49)	Hoạt động âm nhạc - Âm nhạc: Dạy hát: Búp bê TCAN: Phân biệt âm thanh to nhỏ của 2 dụng cụ khác nhau (MT49)
	T5		Hoạt động làm quen văn học a. Thơ: Bé đi nhà trẻ (MT32)	Hoạt động làm quen văn học a. Kể chuyện: Đôi bạn nhỏ (MT34)	Hoạt động làm quen văn học a. Thơ: Miệng Xinh (MT32)

		Hoạt động khác	Hoạt động khác	Hoạt động khác	Hoạt động khác
	T6	Ngày hội đến trường của bé	a. Hoạt động: Xếp nhà. b. Trò chơi: Mưa nhỏ, mưa to (MT7)	HĐ: Chơi với ống giấy (MT7)	- Hoạt động: Xâu vòng tặng búp bê (MT7)
Hoạt động ngoài trời	T2		a. TC: Đi trên sỏi b. HĐCMĐ: Đi trên sỏi c. Chơi tự do (MT7)	a. TC: Dung dăng dung dẻ b. HĐCMĐ: Làm như cô nói c. Chơi tự do (MT20)	a. Trò chơi: Trời nắng trời mưa b. Làm mũ c. Chơi tự do (MT7)
	T3		a. T/C: Chạy theo hiệu lệnh xắc xô b. HĐCMĐ: Bé chơi với xắc xô c. Chơi tự do (MT7)	a. TC: Đi trên đường bằng bông b. HĐCMĐ: Đi trên đường bằng bông c. Chơi tự do (MT7)	a. TC: Dung dăng dung dẻ. b. HĐCMĐ: Thăm quan vườn bưởi c. Chơi tự do (MT20)
	T4		a. Trò chơi: Gieo hạt b. HĐCMĐ : Bé thăm vườn rau (Rèn phát âm phụ âm N-L cho trẻ) c. Chơi tự do (MT21)	a. Trò chơi: Trời nắng trời mưa b. HĐCMĐ: Gọi đúng tên bạn. c. Chơi tự do (MT18)	a. TC: Giấu tay b. HĐCMĐ: Tìm hiểu về đôi bàn tay c. Chơi tự do (MT18)
	T5		a. Trò chơi: Bóng tròn to b. HĐCMĐ:Chuyển bóng bằng đĩa c. Chơi tự do (MT7)	a.T/C: Dung dăng dung dẻ b. HĐCMĐ: Bé thăm nhóm lớp c. Chơi tự do (MT21)	a. TC: Đuổi theo cô b. HĐCMĐ: Trò chuyện về đồ chơi dưới sân trường. c. Chơi tự do (MT18)

	T6	Ngày hội đến trường của bé	a. Trò chơi: Dung dăng dung dẻ b. HĐCMĐ: Bé thăm đồ chơi trong sân trường. c. Chơi tự do (MT18)	a. Trò chơi: Chạy theo hiệu lệnh b. HĐCMĐ: Tìm hiểu về đôi chân. c. Chơi tự do (MT18)	a. TC: Giật giấy b. HĐCMĐ: Chơi với giấy c. Chơi tự do (MT7)
Chơi tập ở các góc		- Chơi tập ở các góc	- Chơi tập ở các góc (MT20)	- Chơi tập ở các góc (MT20)	Chơi tập ở các góc (MT20)
Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh		Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh	- Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh (MT9)	- HĐ: Ăn, ngủ, vệ sinh (MT9)	HĐ; Ăn, ngủ, vệ sinh (MT13)
Chơi - tập buổi chiều	T2		a. Trò chơi: Nu na nu nống b. HĐ Xúc hạt bằng thìa c. Chơi tự chọn (MT7)	a.TC: dung dăng dung dẻ b. Xem tranh các bạn của bé c. Chơi tự chọn (MT21)	a. TC: Nu na nu nống b. Tò chuyện về đồ dùng của bé c. Chơi tự chọn: (MT20)
	T3		a. Trò chơi: Nu na nu nống b. Làm quen bài thơ: Giờ chơi c. Chơi tự chọn (MT34)	a. Trò chơi: Đuổi theo cô b. HĐ: Bé cất dép lên giá c. Chơi tự chọn (MT20)	a. Trò chơi: Đuổi bắt b. HĐ : Đeo ba lô đúng cách c. Chơi tự chọn (MT20)
	T4		a. Trò chơi: Nu na nu nống b. HĐ: Bé chơi với búp bê c. Chơi tự chọn	a. Trò chơi: Bóng tròn to b. HĐ : Đi dép đúng cách c. Chơi tự chọn	a. TC: Thỏ nhảy b. Xem tranh khuôn mặt biểu lộ cảm xúc. c. Chơi tự chọn (MT50)

			(MT21)	(MT20)	
	T5		a. Trò chơi: Gieo hạt b. HĐ:Chơi với lá mít c. Chơi tự chọn (MT20)	a. Trò chơi: Nu na nu nống b. HĐ rèn kỹ năng cầm thìa: Xúc hạt c. Chơi tự chọn (MT7)	a. TC: Nu na nu nống b. Bé nhận ký hiệu cốc c. Chơi tự chọn (MT18)
	T6	HĐ: Chơi với bóng	a. Trò chơi: Trời nắng trời mưa b. HĐ:Chơi với bóng c. Chơi tự chọn (MT20)	a. Trò chơi: Mèo và chim sẻ b. HĐ: Bê ghế về bàn c. Chơi tự chọn (MT7)	a. Trò chơi: Bé cùng rửa tay b. Trò chuyện cách bảo vệ giữ gìn vệ sinh cơ thể c. Chơi tự chọn (MT20)
Chủ đề - Sự kiện			Lớp học của bé	Các bạn của bé	Một số bộ phận trên cơ thể

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC THÁNG 9 - LỨA TUỔI NHÀ TRẺ 24-36 THÁNG - LỚP 24-36 tháng C

Tên giáo viên: Nhóm 24-36 tháng C

Thời gian/hoạt động	Tuần 1 <i>Từ 01/09 đến 05/09</i>	Tuần 2 <i>Từ 08/09 đến 12/09</i>	Tuần 3 <i>Từ 15/09 đến 19/09</i>	Tuần 4 <i>Từ 22/09 đến 26/09</i>
Đón trẻ	Đón trẻ- Trò chuyện	Đón trẻ- Trò chuyện(Lớp học của bé) (MT21)	Đón trẻ- Trò chuyện(Các bạn của bé) (MT21)	Đón trẻ- Trò chuyện(Một số bộ phận trên cơ thể bé) (MT21)
Thể dục sáng	Thể dục sáng:	Thể dục sáng: (MT1)	Thể dục sáng (MT1)	Thể dục sáng: (MT1)

Chơi - tập có chủ định	T2		Hoạt động vận động Đi theo hướng thẳng (MT2)	Hoạt động vận động Lăn bóng về phía trước (MT3)	Hoạt động vận động Bò theo hướng thẳng (MT4)
	T3		Hoạt động nhận biết Nb: Bàn, ghế (MT18)	Hoạt động nhận biết -Hoạt động nhận biết: Nb: Bạn trai, bạn gái (MT39)	Hoạt động nhận biết NB: Chân tay của bé (MT22)
	T4		Hoạt động âm nhạc a. Âm nhạc Dạy hát: Nu na nu nống(TT) TCAN : phân biệt âm thanh của 2 dụng cụ khác nhau (MT49)	Hoạt động âm nhạc Âm nhạc:Dạy vận động: Vỗ tay theo nhịp bài hát nu na nu nống(TT) Nghe hát: Trường chúng cháu là trường mầm non (MT49)	Hoạt động âm nhạc Âm nhạc VĐTN: Lời chào buổi sáng (TT) Nghe hát: Trường chúng cháu là trường mầm non (Ứng dụng tiếp cận đa văn hóa) (MT49)
	T5		Hoạt động làm quen văn học Thơ: Đi học ngoan (MT34)	Hoạt động làm quen văn học Làm quen văn học: Kể chuyện: Đôi bạn nhỏ (MT32)	Hoạt động làm quen văn học Thơ: Bé đi nhà trẻ (MT34)
	T6		Hoạt động khác Xâu vòng tặng bạn búp bê (MT7)	Hoạt động khác Xếp đường đến trường (MT7)	Hoạt động khác Chơi với giấy (MT7)

Hoạt động ngoài trời	T2		Quan sát bạn gái TC: Dung dăng dung dẻ Chơi Tự do (Chơi khu vườn rau, hoa trước sân trường Thời gian: 8h-8h30) (MT18)	Cảm nhận về thời tiết TC Mưa to mưa nhỏ Chơi tự do(Chơi khu vườn rau, hoa trước sân trường Thời gian: 8h-8h30) (MT18)	Trò chuyện về bạn trai trong lớp. TC: Bóng tròn to Chơi tự do(Chơi khu vườn rau, hoa trước sân trường Thời gian: 8h-8h30) (MT18)
	T3		Xé dải nơ tặng bạn gái TC: Thỏ nhảy Chơi tự do(Khu vườn mít: từ 8h-8h30) (MT50)	Chơi với giấy TC: Chạy theo cô Chơi tự do(Khu vườn mít: từ 8h-8h30) (MT20)	Khám phá đồ chơi trong sân trường TC: Dung dăng dung dẻ Chơi tự do(Khu vườn mít: từ 8h-8h30) (MT18)
	T4		Bé cùng các bạn nhặt rác Tc: Trời nắng trời mưa Chơi tự do(Khu vườn sau trường: Từ 8h-8h30) Lồng ghép giáo dục biến đổi khí hậu, bảo vệ môi trường (MT7)	Chơi với vòng Tc: Dung dăng dung dẻ Chơi tự do(Khu vườn sau trường: Từ 8h-8h30) (MT7)	Đong nước vào chai Tc: Thỏ nhảy Chơi tự do(Khu sau trường: Từ 8h-8h30) (MT7)
	T5		Vo giấy làm bóng TC: Bóng tròn to Chơi tự do(Khu đồ chơi vận động: Từ 8h-	Chơi với bóng TC: Trời nắng trời mưa Chơi tự do(Khu đồ chơi vận động: Từ 8h-	Làm như cô nói TC: Dung dăng dung dẻ Chơi khu vận động: Từ 8h-8h30) (MT7)

			8h30) (MT7)	8h30) (MT7)	
	T6		Trò chuyện về đôi bàn tay TC: Dung dăng dung dẻ Chơi vườn rau trước sân trường: Từ 8h-8h30) (MT31)	Dạo chơi vườn cây khối 5 tuổi TC: Thỏ nhảy Chơi vườn rau trước sân trường: Từ 8h-8h30) (MT18)	Xếp đường đi Tc: Dung dăng dung dẻ Chơi vườn rau trước sân trường: Từ 8h-8h30) (MT7)
Chơi tập ở các góc		Chơi tập ở các góc- Lớp học của bé	Chơi tập ở các góc- Lớp học của bé (MT50)	Chơi tập ở các góc- Các bạn của bé (MT50)	Chơi tập ở các góc- Một số bộ phận trên cơ thể (MT50)
Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh		Hoạt động ăn ngủ vệ sinh	Hoạt động ăn ngủ vệ sinh (MT13)	Hoạt động ăn ngủ vệ sinh (MT13)	Hoạt động ăn ngủ vệ sinh (MT9)
Chơi - tập buổi chiều	T2		Chơi với bóng TC: Con muỗi Chơi tự chọn (MT7)	Kĩ năng xếp hàng TC: Nu na nu nống Chơi tự chọn (MT7)	Ôn thơ: bàn tay của bé TC: Nu na nu nống Chơi tự chọn (MT34)
	T3		b. Làm quen thơ: Đi học ngoan TC: Bóng tròn to Chơi tự chọn (MT34)	Làm quen truyện: Đôi bạn nhỏ TC: Trời nắng trời mưa Chơi tự chọn (MT32)	Làm quen với đất nặn TC: Bóng tròn to Chơi tự chọn (MT7)
	T4		Làm quen với kí hiệu khăn mặt TC: Bóng tròn to Chơi tự chọn (MT13)	Trang trí tóc cho bạn trai TC: Con muỗi Chơi tự chọn (MT7)	Trang trí tóc cho bạn gái TC: Bóng tròn to Chơi tự chọn (MT7)
	T5		Ôn BH: Nu na nu nống	Ôn thơ: Đi học ngoan	Trò chuyện về cách bảo

			TC: Bóng tròn to Chơi tự chọn (MT49)	TC: Chạy theo tiếng xắc xô Chơi tự chọn (MT34)	vệ và giữ gìn vệ sinh cơ thể TC: Nu na nu nống Chơi tự chọn (MT13)
	T6	Chơi với giấy TC: Trời nắng trời mưa Chơi tự chọn	Chơi với bóng TC: Con muỗi Chơi tự chọn (MT7)	Chơi với xắc xô TC: Con bọ dừa Chơi tự chọn (MT7)	Chơi với xắc xô TC: Con bọ dừa Chơi tự chọn (MT7)
Chủ đề - Sự kiện			Lớp học của bé	Các bạn của bé	Một số bộ phận trên cơ thể